TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày 05/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Minh Châu

2. Ông Huỳnh Lý Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Diệu Thu – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Ngon - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2022, tại Phòng xử án hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. N P T (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 15/5/1998; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Hộ khẩu thường trú: xx Tân Hóa, Phường x, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: Phòng x nhà nghỉ XX, số xx Lê Văn Quới, phường xxx, quận xx, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ tiện; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N V T và bà V T M L; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 24/7/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 6 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 15 tháng, theo Quyết định số 166/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 27/7/2020; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. N T N Th (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 19/11/1997; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Hộ khẩu thường trú: Ấp xx, xã xx, huyện xxx, tỉnh Bến Tre. Tạm trú: Phòng 102 nhà nghỉ XX, số xx Lê Văn Quới, phường xxx, quận xx, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N N T và bà L T G. Bị cáo không đăng ký kết hôn nhưng có hai con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không có; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông P T T2, sinh năm 1992; nơi cư trú: x Lạc Long Quân, Phường x, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông H A K, sinh năm 1998; nơi cư trú: xxx Tân Hóa, Phường x, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 28/10/2021, đối tượng P T T2 điện thoại cho đối tượng N P T hỏi mua 500.000 đồng ma túy, hẹn giao trước phòng cho thuê Trúc Đào, số 45D Ông Ích Khiêm, Phường 10, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Đối tượng T đồng ý. Do không có xe nên đối tượng T điện thoại nhờ ông H A K nói nhờ chở đi công việc. Đối tượng T không nói cho ông K biết là đi giao ma túy. Vào khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, đối tượng T điều khiển xe môtô biển số 59M2-375.85 chở ông K đến trước phòng cho thuê Trúc Đào, thì bị Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy Công an Quận 11 yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi quần sau bên trái của đối tượng T có 01 gói nylon chứa chất ma túy, phát hiện trong túi nylon treo ở baga giữa xe có 01 bao thuốc lá JET bên trong có 01 gói nylon chứa chất ma túy (đối tượng T khai đây là ma túy dùng để bán cho P T T2). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành kiểm tra hành chính Phòng số 101 Phòng cho thuê Trúc Đào, phát hiện đối tượng Tuấn đang lưu trú. Sau đó, Công an đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 10, Quận 11 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với đối tượng T.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của đối tượng N P T tại Phòng 102, nhà nghỉ XX số xx Lê Văn Quới, phường xxx, quận xx, Thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ trên nệm 03 gói nylon chứa chất tinh thể không màu và một số dụng cụ liên quan. Tại thời điểm khám xét, trong Phòng 102 còn có đối tượng N T N Th đang lưu trú và có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy với đối tượng T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với đối tượng Th.

Tại bản Kết luận giám định số 5862/KLGD ngày 04/11/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

"- Gói 01: Tình thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên N P T và hình dấu Công an Phường 10, Quận 11 (Ký hiệu m1) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5122g (không phẩy năm một hai hai gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên N P T và hình dấu Công an Phường 10, Quận 11 (Ký hiệu m2) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4142g (không phẩy bốn một bốn hai gam), loại Methamphetamine.

- Gói 03: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên N P T, N T N Th và hình dấu Công an phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân (ký hiệu m3) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,0009g (một phẩy không không không chín gam), loại Methamphetamine."

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,9273g (một phẩy chín hai bảy ba gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, các bị can N P T và N T N Th khai nhận như sau:

Do cả hai nghiện ma túy và cần tiêu xài nên bắt đầu từ đầu tháng 10/2021, các bị can T và Th cùng nhau mua bán ma túy với cách thức như sau: Bị can T mua ma túy của đối tượng Duy (không rõ lai lịch) tại hẻm 21 Phú Thọ, Phường 1, Quận 11 được khoảng 4 lần, mỗi lần mua 01 đến 05 gói (do đối tượng Duy phân chia sẵn) với giá từ 50.000 đến 1.200.000 đồng lần. Sau khi mua ma túy về bị can T cất giữ. Ngày 27/10 2021, bị can T đưa cho bị can Th giữ dùm 03 gói ma túy nếu có người mua thì bán, còn 02 gói ma túy bị can T đem đi bán cho đối tượng Tuấn 01 gói thì bị bắt quả tang như trên. Bị can T và bị can Th bán lại ma túy cho người khác với giá từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng/gói (tùy gói lớn nhỏ), thu lợi từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng/gói và một ít ma túy thì bị can T trích ra để sử dụng. Sau khi bán hết ma túy thì bị can T mới trả tiền cho đối tượng Duy. Người mua ma túy do bị can T và bị can Th tự tìm. Khi bị can Th tìm được người mua ma túy thì kêu bị can T đưa ma túy để đi bán. Với cách thức trên thì các bị can T và Th đã cùng nhau đi bán ma túy 03 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 13/10/2021, bị can Th và Tính bán ma túy ở Phước Lý, Long An (không nhớ địa chỉ) không rõ người mua do bị can Th liên hệ qua Facebook với giá 1.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 15/10/2021, bị can Th và T bán ma túy ở cầu Long Hậu, Nhà Bè (không nhớ địa chỉ) không rõ người mua do bị can Th liên hệ qua Facebook với giá 500.000 đồng.

Lần thứ ba: Ngày 20/10/2021, bị can T kêu bị can Th đi bán 01 gói ma túy giá 500.000 đồng cho bị can P T T2 tại trước Phòng cho thuê Trúc Đào.

Ngoài ra, một mình bị can T 02 lần bán ma túy cho đối tượng P T T2 với giá 500.000 đồng/ gói, đều bán trước Phòng cho thuê Trúc Đào, cụ thể: Lần thứ nhất vào đầu tháng 10/2021, lần thứ hai vào ngày 28/10/2021.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, lời khai của bị can N P T, bị can N T N Th và đối tượng P T T2 phù hợp với nhau. Trong thời gian các bị can T và Thúy bán ma túy thì hai bị can thu lợi bất chính khoảng 650.000 đồng. Hai bị can T và Thúy cùng nhau tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của bị can N P T: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng bị bể màn hình đã qua sử dụng (dùng liên lạc mua bán ma túy), 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút, 01 ống thủy tinh có đầu phễu tròn, 01 bình gas mini màu đen, 01 ống

thủy tính có hình phễu tròn, 01 cân điện tử, 01 túi nylon màu vàng, 01 kéo, 01 quẹt gas, 01 ống hút, 01 vỏ bao thuốc lá JET và 01 miếng giấy (đây là dụng cụ bị can T dùng để sử dụng ma túy).

- Thu giữ của bị can N T N Th: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng hồng đã qua sử dụng (dùng liên lạc mua bán ma túy).

- Thu giữ của đối tượng P T T2: 01 điện thoại di động màu đen hiệu YEZZ bị bể màn hình trước đã qua sử dụng và 500.000 đồng (đối tượng Tuấn dùng để liên lạc mua ma túy).

- 03 gói niệm phong ghi số vụ 5862 bên trong chứa ma túy. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đang tạm giữ theo Lệnh nhập kho vật chứng số 133/ĐCSMT ngày 29/11/2021.

- Thu giữ của ông H A K: 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh đen, biển số 59M2-375.85, qua xác minh, Công an xác định xe do ông H A K (sinh năm 1998; địa chỉ: 22/11/5 Tân Hóa, Phường 1, Quận 11) là chủ sở hữu. Ông K không biết bị can T mượn xe đi bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe trên cho ông K.

Tại Bản cáo trạng số 47/CT-VKSQ11 ngày 30/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố hai bị cáo N P T và N T N Th tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo N P T và N T N Th có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông P T T2 và ông H A K vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo như sau:

- Đề nghị xử phạt bị cáo N P T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Đề nghị xử phạt bị cáo N T N Th từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Đề nghị xử lý vật chứng như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy ba gói niêm phong ghi số vụ 5862, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước một điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng bị bể màn hình đã qua sử dụng, một điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng hồng đã qua sử dụng và một điện thoại di động màu đen hiệu YEZZ bị bể màn hình trước đã qua sử dụng.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước tiền Việt Nam 500.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy một chai nhựa trên nắp có gắn ống hút, hai ống thủy tinh có đầu phễu tròn, một bình gas mini màu đen, một cân điện tử, một túi nylon màu vàng, một kéo, một quẹt gas, một ống hút, một vỏ bao thuốc lá JET và một miếng giấy.

Buộc bị cáo N P T nộp lại tiền thu lợi bất chính số tiền là 650.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 28/10/2021, tại trước Phòng cho thuê Trúc Đào, tại địa chỉ nhà số 45D Ông Ích Khiêm, Phường 10, Quận 11, bị cáo N P T đã có hành vi hẹn gặp để bán một gói ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,5122gam với giá tiền là 500.000 đồng cho đối tượng P T T2.

Trước đó vào đầu tháng 10 năm 2021, bị cáo N P T đã bán ma túy cho đối tượng P T T2 một gói ma túy với giá là 500.000 đồng.

Ngày 13/10/2021, tại khu vực thuộc tỉnh Long An, bị cáo N P T và bị cáo N T N Th đã có hành vi liên lạc với một người quen qua mạng Facebook và bán cho người này một gói ma túy với giá tiền là 1.000.000 đồng. Đến ngày 15/10/2021, tại khu vực thuộc huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo T và bị cáo Th tiếp tục bán ma túy cho một người tên là "Mén Cưng" quen qua mạng Facebook với giá tiền là 500.000 đồng. Đến ngày 20/10/2021, tại trước Phòng cho thuê Trúc Đào, bị cáo N P T đã kêu bị cáo N T N Th mang ma túy đi bán cho đối tượng P T T2 với giá tiền là 500.000 đồng.

Khám xét tại nơi ở của bị cáo N P T và bị cáo N T N Th tại Nhà nghỉ XX, tại địa chỉ số xx Lê Văn Quới, phường xxx, quận xx, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn xác định được các bị cáo cất giữ bốn gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 1,4151gam dùng để bán cho người khác.

Hành vi của bị cáo N P T và bị cáo N T N Th là đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Bị cáo T phạm tội với vai trò là người trực tiếp đi mua ma túy về để cùng với bị cáo Th bán lại cho người khác. Bị cáo Th phạm tội với vai trò là đồng phạm giúp sức cho bị cáo T. Số lần bị cáo T thực hiện hoàn thành hành vi bán ma túy cho người khác nhiều hơn bị cáo Th. Vì vậy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt đối với bị cáo N P T là nghiêm khắc hơn so với hình phạt áp dụng đối với bị cáo N T N Th.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi chênh lệch để tiêu xài và sử dụng ma túy.

Hành vi của các bị cáo N P T và N T N Th đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự xã hội. Các bị cáo hoàn toàn ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo N P T được xác định là đã thực hiện hoàn thành năm lần bán ma túy cho người khác, bao gồm: Một lần bán ma túy cho đối tượng P T T2 vào đầu tháng 10/2021, một lần vào ngày 28/10/2021; một lần cùng với bị cáo Th bán ma túy cho đối tượng ở tỉnh Long An vào ngày 13/10/2021; một lần cùng với bị cáo Th bán ma túy cho đối tượng ở huyện Nhà Bè vào ngày 15/10/2021 và một lần bị cáo kêu bị cáo Th mang ma túy đi bán cho đối tượng Tuấn vào ngày 20/10/2021.

Bị cáo N T N Th được xác định là đã thực hiện hoàn thành ba lần bán ma túy cho người khác, bao gồm: Một lần cùng với bị cáo T bán ma túy cho đối tượng ở tỉnh Long An vào ngày 13/10/2021; một lần cùng với bị cáo T bán ma túy cho đối tượng ở huyện Nhà Bè vào ngày 15/10/2021 và một lần bị cáo T kêu bị cáo Th mang ma túy đi bán cho đối tượng Tuấn vào ngày 20/10/2021.

Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các lần bị cáo T và bị cáo Th bán ma túy cho từng đối tượng được thực hiện hoàn thành tại từng thời điểm riêng lẻ nên không thuộc trường hợp trong cùng một lần phạm tội các bị cáo bán ma túy cho nhiều người. Vì vậy, hành vi của các bị cáo N P T và N T N Th không thuộc tình tiết phạm tội "đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xem xét buộc các bị cáo nộp lại khoản thu lợi bất chính:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 và tại phiên tòa đã xác định được bị cáo N P T đã thu lợi bất chính số tiền là 650.000 đồng. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử giải quyết buộc bị cáo T phải nộp lại số tiền 650.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là ba gói niêm phong ghi số vụ 5862, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật

Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu, tiêu hủy.

Đối với vật chứng là một điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng bị bể màn hình đã qua sử dụng và một điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng hồng đã qua sử dụng. Đây là tài sản các bị cáo dùng liên lạc mua bán ma túy, là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với vật chứng là một điện thoại di động màu đen hiệu YEZZ bị bể màn hình trước đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 500.000 đồng thu giữ của P T T2 do đối tượng Tuấn dùng vào việc mua ma túy. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với vật chứng là một chai nhựa trên nắp có gắn ống hút, một ống thủy tinh có đầu phễu tròn, một bình gas mini màu đen, một ống thủy tính có hình phễu tròn, một cân điện tử, một túi nylon màu vàng, một kéo, một quẹt gas, một ống hút, một vỏ bao thuốc là JET và một miếng giấy. Đây là dụng cụ bị cáo T dùng để sử dụng ma túy, là công cụ dùng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là một xe mô tô hiệu Wave màu xanh đen, biển số 59M2-375.85, qua xác minh, Công an xác định xe do ông H A K (sinh năm 1998; địa chỉ: 22/11/5 Tân Hóa, Phường 1, Quận 11) là chủ sở hữu. Ông K không biết bị cáo T mượn xe đi bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe trên cho ông K. Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xử lý đúng quy định nên không giải quyết lại.

[6] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo N P T và bị cáo N T N Th, điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xem xét vai trò, trách nhiệm của đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng tên Duy là người đã bán ma túy cho bị cáo T tại hẻm 21 Phú Thọ, Phường 1, Quận 11, do chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự; khi điều tra, truy xét được sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng đã mua ma túy của các bị cáo tại khu vực tỉnh Long An và huyện Nhà Bè do chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự; khi điều tra, truy xét được sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng P T T2 là người đã có hành vi liên lạc, hẹn mua ma túy với bị cáo N P T vào ngày 28/10/2021 tại trước phòng cho thuê Trúc Đào nhưng chưa mua được do bị cáo N P T bị bắt. Đối tượng Tuấn thừa nhận trước đó đã một lần mua ma túy của bị cáo T và một lần mua ma túy của bị cáo Th. Ngoài lời khai của các bị cáo và lời khai của đối tượng Tuấn thì Công an không bắt được quả tang đối tượng P T T2 thực hiện hành vi mua chất ma túy hoặc đang tàng trữ chất ma túy, vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không có cơ sở để xử lý đối với đối tượng P T T2.

[8] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo N P T và N T N Th;

Tuyên bố các bị cáo N P T và N T N Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo N P T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2021.

Xử phạt bị cáo N T N Th 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2021.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Buộc bị cáo N P T phải nộp lại số tiền 650.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy ba gói niêm phong ghi số vụ 5862, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 133/ĐCSMT ngày 29/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước một điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng bị bể màn hình đã qua sử dụng, một điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng hồng đã qua sử dụng và một điện thoại di động màu đen hiệu YEZZ bị bể màn hình trước đã qua sử dụng (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 117/ĐCSMT ngày 02/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước tiền Việt Nam 500.000 đồng (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 117/ĐCSMT ngày 02/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Tịch thu tiêu hủy một chai nhựa trên nắp có gắn ống hút, một ống thủy tinh có đầu phễu tròn, một bình gas mini màu đen, một ống thủy tính có hình phễu tròn, một cân điện tử, một túi nylon màu vàng, một kéo, một quẹt gas, một ống hút, một vỏ bao

thuốc là JET và một miếng giấy (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 117/ĐCSMT ngày 02/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Cơ Dũng